

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
NĂM 2021**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG (DAWACO)**
- Trụ sở chính: Số 57 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0236 3697 222
- Vốn điều lệ: 579.640.610.000 đồng
- Mã chứng khoán: DNN
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	29/4/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021.2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.4. Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2021.5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021).6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch trích lập

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
			quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2021. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021). 7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2021. (TTr số 03/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021). 8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021. (TT số 01/2021/TTr-BKS ngày 29/4/2021).
2	02/NQ-DHĐCĐ	29/10/2021	1. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung; thông quy Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty cổ phần cấp nước Đà Nẵng. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 29/10/2021). 2. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng do hết nhiệm kỳ 2016-2021. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 29/10/2021). 3. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng do hết nhiệm kỳ 2016-2021. (TT số 03/TTr-HĐQT ngày 29/10/2021). 4. Thông qua Tờ trình và danh sách các ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2021-2026. (TT số 04/TTr-HĐQT ngày 29/10/2021). 5. Thông qua Tờ trình và danh sách các ứng cử viên để bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2021-2026. (TT số 05/TTr-HĐQT ngày 29/10/2021). 6. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ ngày 29/10/2021. 7. Danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ ngày 29/10/2021.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập,	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập
-----	-----------------	-----------------------------------	---

		<i>TV HĐQT không điều hành</i>	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Lê Đức Quý	Chủ tịch HĐQT	25/02/2020	29/10/2021
		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty	29/10/2021	
2.	Hồ Hương	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	29/10/2016	29/10/2021
		Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
3.	Đặng Thanh Bình	Thành viên HĐQT không điều hành, Phó chủ tịch HĐQT	29/10/2016	29/10/2021
			29/10/2021	
4	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
5	Nguyễn Trường Ảnh	Thành viên HĐQT không điều hành	24/04/2020	29/10/2021
			29/10/2021	

2. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện 23 cuộc họp Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự đầy đủ của Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %
1	Ông Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	23/23	100%
2	Ông Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	23/23	100%
3	Ông Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	02/23	8,7%
4	Ông Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	23/23	100%
5	Ông Nguyễn Trường Ảnh	Thành viên HĐQT	23/23	100%

3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc (TGD):

- Hoạt động giám sát HĐQT đối với Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, TGD cũng thường xuyên trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

- HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên

môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã chủ động đánh giá, căn cứ tình hình thực tế của các đơn vị trong Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền và phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2021, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như thực hiện thí điểm Quy chế tiền lương mới, tái cấu trúc bộ máy nhân sự quản lý, sắp xếp lại lao động nhằm giảm tối đa các bất cập, chông chéo trong xử lý công việc, tạo môi trường làm việc gắn kết, phát huy năng suất và hiệu quả làm việc của người lao động vì mục tiêu phát triển Công ty ngày càng vững mạnh; hoàn thành dự án Nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 60.000 m³/ngày - GD2 và đã đưa vào vận hành chính thức trong tháng 07/2021, nâng tổng công suất các nhà máy nước là 350.000 m³/ngày đêm; đưa vào hoạt động Trung tâm quản lý vận hành hệ thống cấp nước, nâng cấp hệ thống điều khiển SCADA nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay đã bước đầu triển khai tự động hóa trong điều khiển vận hành cấp nước đảm bảo tính chính xác, kịp thời, hiệu quả trong việc kiểm soát áp lực, lưu lượng, chất lượng nước cấp trên toàn hệ thống, góp phần tiết kiệm chi phí (quản lý, vận hành, hóa chất, nhân công, ...), nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và giảm thất thoát nước...

4. Về hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Tháng 12/2021, HĐQT đã ban hành Quyết định thành lập 02 Tiểu ban giúp việc cho hoạt động quản lý của HĐQT và trực thuộc HĐQT bao gồm:

1. *Tiểu ban Đầu tư phát triển*: Tham mưu cho HĐQT kế hoạch, biện pháp chi tiết để thực hiện hiệu quả công tác đầu tư phát triển; Chỉ đạo, thẩm tra, giám sát theo dõi Ban điều hành đảm bảo việc thực hiện công tác đầu tư phát triển (từ khâu chuẩn bị đầu tư đến kết thúc đầu tư) tuân thủ đúng quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả cao.

2. *Tiểu ban Phòng chống thất thu và thất thoát*: Tham mưu cho HĐQT kế hoạch chi tiết để thực hiện hiệu quả công tác chống thất thu và thất thoát theo định kỳ hàng tháng, quý, năm với các tỷ lệ được HĐQT giao kế hoạch từ đầu năm; Chủ động đề xuất các kế hoạch, phương án hiệu quả để phòng chống thất thu, thất thoát và theo dõi, giám sát kế hoạch sau khi được HĐQT thông qua.

5. Các Nghị quyết, Quyết định:

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

a. Nghị quyết: Tổng cộng 07 Nghị quyết

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	16/03/2021	V/v chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
2	02/NQ-HĐQT	16/07/2021	V/v thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
3	03/NQ-HĐQT	04/08/2021	V/v thông qua chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền cho cổ đông
4	04/NQ-HĐQT	13/08/2021	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
5	05/NQ-HĐQT	16/09/2021	V/v chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2021
6	06/NQ-HĐQT	29/10/2021	V/v bầu chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị và các chức danh Ban Điều hành Công ty
7	07/NQ-HĐQT	14/12/2021	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc và Người quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty

b. Quyết định: Tổng cộng 16 Quyết định

Stt	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	04/01/2021	V/v ban hành chức năng nhiệm vụ Trung tâm quản lý vận hành HTCN
2	02/QĐ-HĐQT	11/03/2021	V/v điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ
3	03/QĐ-HĐQT	14/04/2021	V/v thành lập BTC đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
4	04/QĐ-HĐQT	14/04/2021	V/v thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông năm 2021
5	05/QĐ-HĐQT	29/03/2021	V/v điều chỉnh bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP cấp nước Đà Nẵng
6	06/QĐ-HĐQT	30/06/2021	V/v giải thể Ban Kinh doanh và QHKK thuộc Công ty
7	07/QĐ-HĐQT	12/10/2021	V/v thành lập các Tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng năm 2021
8	08/QĐ-HĐQT	01/11/2021	V/v bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty
9	09/QĐ-HĐQT	01/11/2021	V/v bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty cho Ông Lê Đức Quý
10	10/QĐ-HĐQT	01/11/2021	V/v bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty cho Ông Phan Thịnh

Stt	Số quyết định	Ngày	Nội dung
12	12/QĐ-HĐQT	06/12/2021	V/v thành lập Tiểu ban phòng chống thất thoát và thất thu
13	13/QĐ-HĐQT	06/12/2021	V/v thành lập Tiểu ban đầu tư phát triển
14	14/QĐ-HĐQT	14/12/2021	V/v bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty cho Ông Trần Phước Thương
15	15/QĐ-HĐQT	29/12/2021	V/v thành lập Ban vật tư
16	16/QĐ-HĐQT	29/12/2021	V/v thành lập Trung tâm Công nghệ Thông tin Dawaco

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	29/10/2016	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
			29/10/2021		
2.	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS chuyên trách	29/10/2016	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
			29/10/2021		
3.	Võ Thị Hòa	Thành viên BKS không chuyên trách	24/04/2018	29/10/2021	Thạc sỹ chuyên ngành Kế toán
4.	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	29/10/2021		Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán; Thạc sỹ tài chính; Tiến sĩ Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	4/4	100%	
2.	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS	4/4	100%	
3.	Võ Thị Hòa	Thành viên BKS không chuyên trách	3/4	75%	Thôi là thành viên từ 29/10/2021

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
4.	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	1/4	25%	Bắt đầu là Thành viên từ 29/10/2021

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban. Tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh như: quản lý vật tư hàng tồn kho, đẩy nhanh quyết toán các công trình XDCB, xây dựng phương án khoán lương cho các xí nghiệp cấp nước trực thuộc.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

- BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, Ban kiểm soát đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- BKS thường xuyên trao đổi HĐQT, Ban điều hành và các Giám đốc, Phó Giám đốc ban trong Công ty để đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

5. Các hoạt động khác của BKS:

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty, xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021, xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Hương	20/05/1969	Thạc sỹ kỹ thuật	29/10/2016	29/10/2021
2	Hồ Minh Nam	10/11/1975	Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng	01/11/2021	
3	Lê Đức Quý	01/01/1964	Cử nhân kinh tế	01/11/2021	
4	Trần Phước Thương	01/01/1966	Kỹ sư hóa, Cử nhân kinh tế	14/12/2021	
5	Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân TCKT	01/11/2021	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân TCKT	01/11/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp nên các hoạt động về đào tạo cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty đang tạm hoãn.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	CÁ NHÂN								
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			29/10/2016			Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
2	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			29/10/2016			Đại diện phần vốn góp của Cổ đông chiến lược-Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung
3	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			29/10/2016			Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
4	Lê Đức Quý		Thành viên HĐQT, Phó TGD			29/10/2016			Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
5	Nguyễn Trường Ánh		Thành viên HĐQT			24/4/2020			Đại diện phần vốn góp của Cổ đông chiến lược-Công

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Trần Phước Thương		Phó Tổng Giám đốc			29/10/2016			ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung
7	Phan Thịnh		Kế toán trưởng			29/10/2016			
8	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát			29/10/2016			
9	Phạm Thị Quế Chi		Thành viên Ban kiểm soát			29/10/2016			
10	Thái Quốc Khánh		Thành viên Ban kiểm soát			29/10/2021			
11	Võ Thị Hòa		Thành viên Ban kiểm soát			24/04/2018	29/10/2021	Thời không tham gia thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
12	Lê Văn Dũng		Giám đốc công ty TNHH MTV Xây lắp và Cấp thoát nước (Dawacon)			01/01/2019			(Công ty con)
12	Lê Uyên Phương		Giám đốc Ban Truyền thông - Cố đồng; Thư ký Công ty; Người được ủy quyền CBTT			19/11/2019			Người được ủy quyền công bố thông tin
B	TÓ CHỨC								
1	UBND Thành phố Đà Nẵng					29/10/2016			Chủ sở hữu phần vốn góp tại Công ty (chiếm 60.08% vốn điều lệ)
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					29/10/2016			Chủ sở hữu phần vốn góp - Cổ đồng chiến lược tại Công ty (chiếm 34.99% vốn điều lệ).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
A	CÁ NHÂN							
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
1.1	Bùi Tá Hựu							Bố vợ
1.2	Trần Thị Thư							Mẹ vợ
1.3	Bùi Thị Kim Anh							Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.4	Hồ Bùi Văn Quang							Con
1.5	Hồ Bùi Văn Trung							Con
1.6	Hồ Thị Trình							Chị
1.7	Hồ Văn Quê							Em
1.8	Hồ Văn Thùy							Em
1.9	Hồ Tuấn Anh							Em
1.10	Hồ Văn Thắng							Em
1.11	Phạm Thị Trí							Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.12	Lê Văn Mười							Anh rể
1.13	Nguyễn Thị Hoàng Dung							Em dâu
1.14	Huỳnh Thị Mỹ Lan							Em dâu
1.15	Võ Thị Thu Thủy							Em dâu
1.16	Trương Thị Thanh Châu							Em dâu
2	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện vốn góp của Cổ đông chiến lược-Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.1	Mai Thị Ba							Mẹ đẻ
2.2	Ngô Thị Yên Linh							Vợ
2.3	Đặng Thị Lan Ngọc							Con
2.4	Đặng Ngọc Hoàng							Con
2.5	Hồ Minh Khiết							Con rể
2.6	Đặng Thị Xuân							Chị
2.7	Đặng Thanh Hồng							Anh
2.8	Mai Thị Lộc							Em dâu
2.9	Đặng Thị Tâm							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.10	Ngô Văn Vinh							Em rể
2.11	Đặng Thanh Hiền							Em
2.12	Lê Thị Thùy							Em dâu
2.13	Đặng Thị Thu Thanh							Em
2.14	Võ Văn Cường							Em rể
2.15	Đặng Thanh Trà							Em
2.16	Phan Thị Trinh Nữ							Em dâu
3	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT, Tổng Giám			7.000	0,01208	Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.1	Hồ Bút		đốc Công ty					Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Lân							Mẹ đẻ
3.3	Phạm Kim Thoa							Mẹ vợ
3.4	Lê Phạm Hồng Điệp							Vợ
3.5	Hồ Minh Huy							Con
3.6	Hồ Lê Minh Hoàng							Con
3.7	Hồ Minh Đức							Em
3.8	Lê Thị Ngọc Loan							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Lê Đức Quý		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			0	0	Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
4.1	Trần Thị Bay							Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Thị Trai							Mẹ vợ
4.3	Nguyễn Thị Mỹ Trân							Vợ
4.4	Lê Nguyễn Đức Khánh							Con
4.5	Lê Nguyễn Khánh Uyên							Con
4.6	Lê Đức Ngọc							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.7	Nguyễn Thị Kim Minh			200160162 04/08/2012 CA Đà Nẵng	08 Thân Nhân Trung, Đà Nẵng			Chị dâu
5	Nguyễn Trường Anh		Thành viên HĐQT			4.600	0,00794	Đại diện của Cổ đông chiến lược Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung
5.1	Nguyễn Trường Hoàng							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Hiệp							Mẹ đẻ
5.3	Huỳnh Thị Mỹ Dung							Vợ
5.4	Nguyễn Hoàng Nga							Con
5.5	Nguyễn Hoàng Thu Giang					2.000	0,00345	Con
5.6	Nguyễn Trường Ân					6.800	0,01173	Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.7	Nguyễn Thị Truyền			201015489 10/05/2011 CA Đà Nẵng	53 Thi Sách, P.Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu Đà Nẵng			Em dâu
6	Trần Phước Thương		Phó Tổng Giám đốc			7.000	0,01208	
6.1	Trần Phước Nhung							Bố đẻ
6.2	Đình Thị Thu							Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Át							Cha vợ
6.4	Lâm Thị Tôn							Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Thanh Hưng							Vợ
6.6	Trần Nguyễn Phương Minh							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.7	Trần Nguyễn Hoàng Phương							Con
6.8	Hoàng Công Huân							Con rể
6.9	Lê Thị Hoàng Phương							Con dâu
6.10	Trần Thị Xuân							Em
6.11	Trần Thị Măng							Em
6.12	Trần Phước Mỹ							Em
6.13	Hoàng Tân							Em rể
6.14	Nguyễn Thị Thanh Nga							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.15	Võ Văn Tuấn							Em rể
7	Phan Thịnh		Kế toán trưởng Công ty, Giám đốc Ban TC-KT			7.200	0,01242	Kế toán Trưởng Công ty
7.1	Lê Thị Nhi							Mẹ đẻ
7.2	Đặng Thị Doan Trang							Vợ
7.3	Phan Đặng Thy Nga							Con
7.4	Phan Chí Nguyên							Con
7.5	Phan Thị Xin							Chị
7.6	Phan Xanh							Anh
7.7	Phan Thị Bình							Chị

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát			0	0	Trưởng Ban kiểm soát
8.1	Trần Thị Hạnh							Mẹ đẻ
8.2	Trần Thị Tuyết							Mẹ chồng
8.3	Nguyễn Quốc Vinh							Chồng
8.4	Nguyễn Trần Phương Nghi							Con
8.5	Nguyễn Trần Chiếu Nghi							Con
8.6	Nguyễn Đông Nam							Anh
8.7	Nguyễn Thị Thu Hiền							Em
8.8	Nguyễn Thị Kim Hoa							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.9	Phạm Tấn Hiệp							Em rể
9	Phạm Thị Quế Chi		Kiểm soát viên chuyên trách, Giám đốc Ban HCNS			11.300	0,01949	Kiểm soát viên chuyên trách
9.1	Thái Thị Kim Hoa							Mẹ đẻ
9.2	Nguyễn Văn Vinh							Bố chồng
9.3	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ chồng
9.4	Lê Ngọc Thịnh							Chồng
9.5	Lê Ngọc Bảo Quyên							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.6	Lê Ngọc Bảo Trâm							Con
9.7	Phạm Thị Quế Phương							Chi
9.8	Phạm Thị Ngọc Lan							Em
9.9	Ngô Vũ Anh Thy							Em rể
10	Thái Quốc Khánh		Thành viên BKS					Thành viên BKS không chuyên trách
10.1	Phan Thị Sinh							Vợ
10.2	Thái Quốc Bình							Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.3	Thái Phan Gia Bảo							Con ruột
10.4	Thái Văn Bốn							Bố đẻ
10.5	Trần Thị Kỳ							Mẹ đẻ
10.6	Thái Quốc Khanh							Em ruột
10.7	Thái Quốc Khương					2.100	0,0036	Em ruột
10.8	Trần Thị Hương An							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Công ty con (Công ty TNHH MTV xây lắp và cấp thoát nước Dawacon)							
11	Lê Văn Dũng		Giám đốc Công ty			7.100	0,01225	Giám đốc công ty TNHH MTV Xây lắp và cấp thoát nước Dawacon
11.1	Trương Văn Phong							Bố vợ
11.2	Hồ Thị Thanh Xuân							Mẹ vợ
11.3	Trương Tú Anh							Vợ
11.4	Lê Tú Văn Giang							Con
10.9	Trần Thị Thiết							Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.5	Lê Tú Châu Giang							Con
11.6	Lê Thị Em							Chị
11.7	Lê Thị Trinh							Chị
11.10	Lê Văn Thương							Anh
11.11	Lê Cao Nguyễn							Anh
11.12	Lê Văn Lân							Anh
11.13	Lê Văn Tương							Anh
11.14	Lê Văn Trung							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.15	Lê Thị Cẩm							Em
11.16	Trần Văn Trọng							Anh rể
11.17	Võ Đức Thành							Anh rể
11.18	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu
11.19	Trần Thị Minh Sinh							Chị dâu
11.20	Huỳnh Thị Tánh							Chị dâu
11.21	Phan Thị Hoa							Chị dâu
11.22	Nguyễn thị Thu Lệ							Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.23	Văn Tế Tường							Em rể
Người được ủy quyền Công bố thông tin								
1	Lê Uyên Phương		Giám đốc Ban Truyền thông - Cố đồng, Thư ký Công ty			0	0	Người được ủy quyền công bố thông tin
1.1	Lê Hồng Hà							Bố đẻ
1.2	Cao Thị Bửu							Mẹ đẻ
1.3	Trần Thị Ngọc Khoa							Mẹ chồng
1.4	Đỗ Cẩm Phong							Chồng
1.5	Lê Phương Uyên							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.6	Lê Cao Phong							Em
1.7	Lê Đức Uy							Em
B	TỔ CHỨC							
1	UBND Thành phố Đà Nẵng					34.824.217	60,08	Chủ sở hữu phần vốn góp tại Công ty (chiếm 60.08% vốn điều lệ)
2	Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					20.286.744	34,99	Chủ sở hữu phần vốn góp - Cổ đông chiến lược tại Công ty (chiếm 34.99% vốn điều lệ).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty năm 2021, kính báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu TK HĐQT, VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HỒ HƯƠNG